TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ:04 /2021/QĐST- DS	*Ứng Hoà, ngày 08 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số : 10/2021/TLST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn : Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1965

Trú tại : Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện M, TP Hà Nội.

-Bị đơn : Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1978

Trú tại : Phố N, thị trấn V, huyện U, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Anh Mai Văn T, SN 1976

Trú tại : Phố N, thị trấn V, huyện U, Thành phố Hà Nội (*Anh T có văn bản ủy quyền 16/3/2021 cho chị N tham gia tố tụng*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. Chị Nguyễn Thị N xác nhận : Chị có vay tiền của bà Hoàng Thị L; tính đến nay chị N còn nợ bà L số tiền gốc, lãi tổng cộng là : 65.000.000đồng (*Sáu mươi năm triệu đồng*).

2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận về số tiền trả nợ và phương thức thành toán :

- Sau khi hòa giải : Chị Trịnh Thị N xin được trả bà Hoàng Thị L tổng số tiền gốc, lãi là 45.000.000đồng (*Bốn mươi năm triệu đồng*) để tất toán khoản nợ, bà Hoàng Thị L tự nguyện đồng ý cho chị N trả số nợ như chị Nhạn đã đề xuất nhưng có điều kiện là buộc chị N phải trả theo phương thức thanh toán (*Về số tiền cũng như thời gian trả*) như sau :

- Phương thức thanh toán : Chị Trịnh Thị N phải có nghĩa vụ thanh toán trả bà Hoàng Thị L số tiền 45.000.000đồng (*Bốn mươi năm triệu đồng*) được chia thành 2 lần, cụ thể :

+ Lần 1 : Chậm nhất đến hết ngày 30/4/2021 chị N phải trả bà L số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*);

+ Lần 2 : Chậm nhất đến hết ngày 30/5/2021 chị N phải trả bà L số tiên 25.000.000đ (*Hai mươi năm triệu đồng*).

- Trường hợp chị Trịnh Thị N vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên (*Vi phạm về thời gian hoặc về số tiền trả nợ*) thì bà Hoàng Thị L có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án thu hồi cho bà toàn bộ khoản nợ gốc, lãi là 65.000.000đồng (*Sáu mươi năm triệu đồng*) theo quy định pháp luật.

2.3. Về án phí : Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội :

- Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị N chịu cả số tiền 1.625.000.000đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự;

- Bà Hoàng Thị L được hoàn lại số tiền 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002070 ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TANDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện Ứng Hoà;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung